

Số: /KH-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình: Xử lý sạt lở bờ sông Lục Nam ở các xã Nghĩa Hồ, Quý Sơn, Mỹ An, Phượng Sơn và thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn do UBND huyện Lục Ngạn làm Chủ đầu tư.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Lục Ngạn.

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ xây dựng: Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: Quyết định số 267/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Kế hoạch điều chỉnh số 55/KH-SNN ngày 06/10/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT V/v Kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây thuộc chuyên ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2020;

Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo kế hoạch kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình: Xử lý sạt lở bờ sông Lục Nam ở các xã Nghĩa Hồ, Quý Sơn, Mỹ An, Phượng Sơn và thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn như sau:

1. Tên giai đoạn kiểm tra: Từ khi triển khai thực hiện đến thời điểm kiểm tra.

2. Thời gian và địa điểm kiểm tra: 15 ngày làm việc, kể từ ngày công bố Kế hoạch kiểm tra.

(Dự kiến thời gian, địa điểm công bố Kế hoạch kiểm tra: **9 giờ 00 phút ngày 25/11/2020** tại trụ sở UBND huyện Lục Ngạn).

3. Thành lập Tổ kiểm tra gồm các thành viên sau:

- Ông: Nguyễn Văn Thành - Trưởng phòng QLXDCT Sở NN & PTNT - Tổ trưởng
- Ông: Lưu Xuân Chiến - P.TP phòng QLXDCT Sở NN & PTNT - Tổ viên
- Ông: Trần Việt Anh - CV phòng QLXDCT Sở NN & PTNT - Tổ viên
- Ông: Nguyễn Văn Tĩnh - CV phòng QLXDCT Sở NN & PTNT - Tổ viên

4. Nội dung và hồ sơ, tài liệu kiểm tra:

- Chủ đầu tư chuẩn bị báo cáo và gửi lại Tổ kiểm tra vào buổi làm việc đầu tiên theo đề cương kèm theo kế hoạch này;

- Kiểm tra hồ sơ, tài liệu: Kiểm tra sự tuân thủ pháp luật theo quy định tại Thông tư số 26/2016/TT-BXD16/8/2019 ngày 26/10/2016 và Thông tư số 04/2019/TT-BXD ngày của Bộ Xây dựng Về việc Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nội dung kiểm tra hiện trường: Kiểm tra hiện trạng các bộ phận, hạng mục của công trình theo thiết kế được phê duyệt.

Đề nghị Chủ đầu tư tập hợp hồ sơ, tài liệu và mời các đơn vị liên quan làm việc với Tổ kiểm tra của Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- PGĐ Dinh;
- Lưu: VT, QLXDCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Dĩnh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch kiểm tra số /KH - SNN ngày /11/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Khái quát đặc điểm tình hình đơn vị.
2. Khái quát về chủ trương sự cần thiết phải đầu tư và qui mô dự án.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:

- 1.1. Về sự phù hợp của Dự án đối với quy hoạch phát triển ngành
- 1.2. Tính đúng đắn hợp lý của hồ sơ dự án do đơn vị tư vấn lập về tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy mô xây dựng .
- 1.3. Quá trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư của các cấp có thẩm quyền và các nội dung thay đổi dự án(nếu có).

2. Giai đoạn thực hiện đầu tư:

- 2.1. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng(nếu có).
- 2.2. Công tác khảo sát xây dựng: Công tác lập, phê duyệt nhiệm vụ khảo sát , phương án khảo sát, nội dung báo cáo kết quả khảo sát, nghiệm thu kết quả khảo sát , năng lực của tổ chức khảo sát...
- 2.3. Việc lựa chọn nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây lắp, công tác chỉ định thầu và đấu thầu theo qui định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Đấu thầu.
- 2.4. Tính hợp lý, hợp pháp của hồ sơ thiết kế do đơn vị tư vấn lập:
 - Sự phù hợp về quy mô xây dựng, về giải pháp kỹ thuật và tổng mức đầu tư so với dự án được duyệt.
 - Sự tuân thủ qui trình, qui định, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng.
- 2.5. Các văn bản thẩm định, phê duyệt thiết kế cơ sở, phê duyệt thiết kế BVTC – TDT của cấp có thẩm quyền.
- 2.6. Hình thức quản lý dự án của Chủ đầu tư:
- 2.7. Công tác quản lý dự án:
 - Công tác kiểm tra năng lực nhà thầu xây lắp so với hồ sơ năng lực, hồ sơ trúng thầu hoặc giao thầu, hợp đồng kinh tế với thực tế tại công trình.
 - Công tác quản lý tiến độ theo hợp đồng của Chủ đầu tư: Phê duyệt tiến độ thi công chi tiết, kiểm tra tiến độ thi công của Chủ đầu tư đối với nhà thầu.
 - Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, giám sát thi công và quy trình nghiệm thu công trình.
 - Công tác tự kiểm tra chất lượng của nhà thầu.
 - Công tác giám sát thi công của Chủ đầu tư
 - Công tác giám sát tác giả của đơn vị thiết kế

- Thực hiện các quy định về công tác nghiệm thu
 - Tính hợp pháp, hợp lý của nhật ký thi công, cơ sở pháp lý về những bổ sung thay đổi trong quá trình thi công so với thiết kế kỹ thuật đã được duyệt
 - Các số liệu, chứng chỉ kết quả thí nghiệm vật tư, thiết bị sử dụng vào công trình.
- 2.8. Thực tế thi công tại công trình so với hồ sơ thiết kế được duyệt.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ.

- + Ưu điểm
- + Tồn tại
- + Nguyên nhân của tồn tại

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.

Ghi chú:

Đề nghị đơn vị chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và chuẩn bị toàn bộ hồ sơ liên quan đến dự án để bàn giao cho Tổ kiểm tra kiểm tra.